

NHÂN DANH**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5*****Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:******Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:*** Ông Nguyễn Đăng Vĩnh***Các hội thẩm nhân dân:*** Bà Lưu Thị Hà

Ông Ngô Thanh Xuân

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Phạm Hồng Hà – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân khu vực 5

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 tham gia phiên toà:

- Trần Thị Hồng Hạnh – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 Hà Nội. Tòa án nhân dân khu vực 5 xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/HSST-TL ngày: 10/7/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn B, sinh năm: 1973. Giới tính: Nam. NKKT: Phường T, tỉnh Bắc Ninh (trước đây là: Thôn N, xã N, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh). Ở: Không nơi ở cố định. Trình độ văn hóa: 1/12. Nghề nghiệp: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Họ tên bố: Nguyễn Văn C- Đã chết. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M - Đã chết. Gia đình có 03 anh em bị cáo là con thứ ba. Họ tên vợ: Nguyễn Thị L (đã ly hôn 2001) và 03 con chung: Lớn sinh đôi 1995; bé sinh 1998. Theo danh chỉ bản số: 815, lập ngày: 07/5/2025 tại PC 11 B Long Biên bị cáo có nhân thân:

***TATS: 04 tiền án**

- Bản án số 51/HSST ngày 10/4/2015 TAND quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 3.500.000 đồng). Hạn tù tính từ ngày 05/01/2015, ra trại ngày 05/10/2016, đã nộp án phí HSST ngày 10/4/2015.

- Bản án số 43/HSST ngày 19/4/2017 TAND huyện Đông Anh, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 11.988.000 đồng). Hạn tù tính từ ngày 24/12/2016, ra trại ngày 24/6/2018, đã nộp án phí HSST ngày 19/4/2017.

- Bản án số 290/HSST ngày 19/9/2019 TAND quận Hoàng Mai, Hà Nội xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 18.500.000 đồng). Hạn tù tính từ ngày 10/6/2019, ra trại ngày 10/9/2022, đã nộp án phí HSST ngày 17/01/2020.

- Bản án số 86/HSST ngày 28/4/2023 TAND quận Hoàn Kiếm, Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 2.500.000 đồng). Hạn tù tính từ ngày 20/12/2022, ra trại ngày 20/02/2025.

*Nhân thân:

- Bản án số 393/HSST ngày 16/11/2007 TAND TP Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Cướp tài sản. Hạn tù tính từ ngày 15/5/2007, ra trại ngày 15/02/2011, đã nộp án phí HSST ngày 02/4/2009.

- Bản án số 15/HSST ngày 30/12/2011 TAND huyện Văn Lâm, Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 28.000.000 đồng). Hạn tù tính từ ngày 26/10/2011, ra trại ngày 06/5/2012. Biên bản xác minh thi hành án ngày 13/6/2025 Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, Hưng Yên cung cấp: qua kiểm tra sổ sách hiện tại không có đối tượng và bản án nêu trên.

Bắt quả tang ngày **28/4/2025**, tạm giam từ ngày 07/5/2025 đến nay tại Trại tạm giam số 2-Công an TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại đã nhận lại tài sản: Ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm: 1965, HKTT: Tổ 21 B, quận Long Biên, Hà Nội (địa chỉ cũ). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08h25 phút ngày 28/4/2025 ông Nguyễn Ngọc A (SN: 1965, HKTT: Tổ 21 B, Long Biên, Hà Nội) đứng chờ xe buýt tại điểm chờ số 135 Nguyễn Văn Cừ, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội. Cùng lúc này xe buýt BKS 29F1-002.02 (anh Trần Ngọc Tuấn-SN: 1973, ĐKTT: Số 2 ngõ An Sơn, Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội là lái xe; anh Ngô Văn Hào –SN: 1975, ĐKTT: Số 127/72/1 Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội là phụ xe) dừng xe để đón khách. Khi mở cửa xe cho khách lên, anh Tuấn nhìn về phía cửa thì phát hiện Nguyễn Văn B đang chen lấn, xô đẩy với hành khách đồng thời B dùng tay phải móc vào túi quần bên trái phía trước của ông Nguyễn Ngọc A lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động rồi cất vào túi quần phía trước bên trái của B đang mặc. Anh Tuấn liền rời vị trí ghé lái đi đến vị trí cửa lên xe ô tô nhưng vẫn quan sát để B không bỏ trốn và bảo ông A kiểm tra lại tài sản. Qua kiểm tra ông A phát hiện bị mất 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13. Anh Tuấn liền hô hoán rồi cùng anh Hào và một số hành khách giữ B lại. B liền lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được của ông A đang để trong túi quần bên trái trả cho ông A; sau đó B được đưa về trụ sở công an phường Ngọc Lâm giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36 ngày 28/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng quận Long Biên kết luận:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13 màu xám đen đã qua sử dụng trị giá 1.300.000 đồng.

- 01 ốp điện thoại bằng nhựa màu xanh đã qua sử dụng trị giá 10.000 đồng.

- 01 sim điện thoại số 0964026668 trị giá 0 đồng.

Tổng cộng: 1.310.000đ (*Một triệu ba trăm mười nghìn đồng*).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn B khai nhận hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Về nguồn gốc chiếc điện thoại mà bị can chiếm đoạt thuộc sở hữu của ông Nguyễn Ngọc A. Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an TP Hà Nội đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho ông A chiếc điện thoại trên. Ông A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự và đề nghị xử lý bị can theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKSLB ngày: 09/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn B về tội: Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, xem xét hành vi của bị cáo bị truy tố và đề nghị áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự về tội trộm cắp tài sản, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều tiền án, đặc biệt có tiền án theo bản án số: 86/2023/HSST ngày 28/4/2023 xử phạt bị cáo 28 tháng tù, mới chấp hành xong ngày 20/02/2025 bị cáo lại phạm tội ngày 28/4/2025, tài sản lần này bị cáo chiếm đoạt là: 1.310.000đ, áp dụng: Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị mức án của bị cáo: Nguyễn Văn B từ: 12 tháng đến: 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày: 28/4/2025. Tang vật: đã trả lại cho bị hại 01 chiếc điện thoại di động là tài sản của bị hại.

Về Dân sự đã giải quyết không xét, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo, cũng như bị hại trong quá trình điều tra và truy tố không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn B đã khai nhận về nội dung vụ án cũng như cách thức thực hiện hành vi phạm tội của mình, những nội dung khai nhận này xét thấy phù hợp với lời khai trước đây cũng như các biên bản nhận dạng, bản ảnh, sơ đồ hiện trường, lời khai của người lái xe buýt và phụ xe trong quá trình bị cáo chen

lấn xô đẩy tạo điều kiện để bị cáo có hành vi lục soát và lấy từ túi quần của bị hại 01 chiếc điện thoại trị giá: 1.310.000đ (Tài sản đã được định giá theo kết luận)

Bị cáo đã di chuyển vị trí tài sản của bị hại, bị cáo chiếm đoạt, dịch chuyển khỏi chủ tài sản. Lời khai bị hại, lời khai người làm chứng phù hợp đặc điểm tài sản, lời khai của bị cáo và bị hại về nơi để tài sản của bị hại, lời khai là trùng khớp về thời gian, địa điểm phạm tội, ăn mặc trang phục, các biên bản khác có trong hồ sơ, thể hiện bị cáo đã quan sát, lén lút lợi dụng bị hại bị xô đẩy khi lên xe, bị cáo có nhân thân xấu, được pháp luật giáo dục nhiều lần, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt chính, nhưng chỉ 2 tháng bị cáo lại phạm tội, do bị cáo chiếm đoạt tài sản trị giá dưới 2 triệu đồng nên tình tiết này áp dụng vào tình tiết định tội danh, không áp dụng định khung tăng nặng cho bị cáo.

Như vậy bị cáo Nguyễn Văn B đã phạm tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự mà cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quan hệ sở hữu được pháp luật và nhà nước bảo vệ, xâm hại đến quyền tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, cần có hành phạt tương xứng để giáo dục và răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ như: Khai báo thành khẩn, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại nhận lại tài sản, không yêu cầu gì, đây là tình tiết xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án này, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại nhận lại, không có yêu cầu gì. Hình phạt bổ sung là phạt tiền: Không áp dụng đối với bị cáo vì bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định. Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định Pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Điểm b Khoản 1 điều 173 BLHS, Điều 38, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn B phạm tội trộm cắp tài sản.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B: 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày: 28/4/2025.

2/ Án phí và Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, có hạn kháng cáo 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- Viện kiểm sát khu vực 5 Hà Nội; Phòng Thi hành án Khu vực 5 Hà nội, Công an TP Hà Nội (PV 06), Lưu hs;
- TAND T phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

NGUYỄN ĐĂNG VĨNH